

Số: 1464 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc
(lần hai)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 01/11/2024 của ông Ngô Văn Cung và Nguyễn Thị Phúc, địa chỉ: 1/47, ấp Đất Mới, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (số điện thoại: 0918.654.978);

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 05/BC-TT ngày 09/01/2025 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại và Công văn số 934/TT-NV1 ngày 01/4/2025 về kết quả đối thoại giải quyết khiếu nại lần hai của công dân thuộc Dự án thành phần 1 thuộc dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1 đoạn qua xã An Phước, Long Đức, Lộc An, Long An và thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, với các nội dung sau:

I. Nội dung khiếu nại

Theo đơn khiếu nại đề ngày 01/11/2024 của ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc và kết quả làm việc ngày 11/12/2024 giữa Tổ xác minh Thanh tra tỉnh với ông Nguyễn Văn Thái (người được ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc ủy quyền ngày 19/9/2023 tại UBND xã Long Phước, huyện Long Thành), thể hiện:

Ông Cung, bà Phúc không đồng ý Quyết định số 11560/QĐ-UBND ngày 16/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện Long Thành về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Cung, bà Phúc đối với Quyết định số 8809/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND huyện Long Thành về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần 2 thuộc dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1 đoạn qua xã Long An, Long Phước, Phước Bình, Phước Thái và xã Tân Hiệp, huyện Long Thành. Ông Cung, bà Phúc tiếp tục khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh cụ thể với nội dung không đồng ý bồi thường đất nông nghiệp vị trí 4 đơn giá 657.000 đồng/m², yêu cầu bồi thường theo giá 5.000.000 đồng/m².



Cơ sở để khiếu nại: ông Cung, bà Phúc cho rằng UBND huyện Long Thành bồi thường đất nông nghiệp vị trí 4 với đơn giá 657.000 đồng/m² là quá thấp, không hợp lý so với giá thị trường khu vực bị thu hồi đất là 5.000.000 đồng/m². Nên ông yêu cầu bồi thường giá 5.000.000 đồng/m² để gia đình ông bớt thiệt thòi.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người đã giải quyết khiếu nại lần đầu

Ngày 16/10/2024, Chủ tịch UBND huyện Long Thành ban hành Quyết định số 11560/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Ngô Văn Cung, bà Nguyễn Thị Phúc; theo đó không công nhận nội dung khiếu nại của ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Về việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ cho ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc để thực hiện Dự án:

Dự án thành phần 2 thuộc dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1 đoạn qua xã Long An, Long Phước, Phước Bình, Phước Thái và xã Tân Hiệp, huyện Long Thành đã được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 59/2022/QH15 ngày 16/6/2022 và được Chính phủ triển khai Dự án tại Nghị quyết số 90/NQ-CP ngày 25/7/2022.

Ngày 07/7/2023, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1628/QĐ-UBND về việc ủy quyền UBND cấp huyện quyết định giá đất cụ thể. Ngày 23/11/2023, UBND huyện Long Thành ban hành Quyết định số 9947/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần 2 thuộc dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1 đoạn qua xã Long An, Long Phước, Phước Bình, Phước Thái và xã Tân Hiệp, huyện Long Thành.

Ngày 31/7/2024, UBND huyện Long Thành ban hành Quyết định số 8967/QĐ-UBND về việc thu hồi diện tích 3.948,5m² đất trồng nông nghiệp (LUK) thuộc thửa đất số 447, 440, 394, 392 tờ bản đồ địa chính số 29 xã Long Phước của ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc và ban hành Quyết định số 8809/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc để thực hiện Dự án, theo đó, bồi thường 3.948,5m² đất nông nghiệp vị trí 4 với đơn giá 657.000 đồng/m².

2. Về nội dung khiếu nại của ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc không đồng ý bồi thường đất nông nghiệp vị trí 4 với đơn giá 657.000 đồng/m², yêu cầu bồi thường đất nông nghiệp vị trí 4 theo giá 5.000.000 đồng/m²

Theo Giấy xác nhận nguồn gốc đất, nhà, vật kiến trúc và hộ được bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở tái định cư số 414/UBND ngày 17/6/2024 của UBND xã Long Phước lập, thể hiện:

Thửa đất số 447 tờ bản đồ địa chính số 29 diện tích 438m² loại đất LUK, theo bản đồ địa chính năm 1996 tương ứng thửa số 1143 tờ bản đồ địa chính số 6 diện tích 434m² loại đất 1L được UBND huyện Long Thành cấp Giấy CNQSD

đất số O829601 ngày 03/11/1999 cho ông Ngô Văn Cung, diện tích tăng 4,0m² so với Giấy CNĐKQSD đất do đo đạc thành lập bản đồ địa chính mới, (thửa đất bị ngăn chặn giao dịch theo Quyết định số 65/CV-VKS của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh ngày 08/4/2022); theo hồ sơ kỹ thuật thửa đất ngày 07/5/2024 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh, thể hiện: diện tích nằm trong dự án là 249,4m², diện tích nằm ngoài dự án 188,6m².

Thửa đất số 440, tờ bản đồ địa chính số 29 diện tích 814m² loại đất LUK, theo bản đồ địa chính năm 1996 tương ứng thửa số 1130 tờ bản đồ địa chính số 6 diện tích 903m² loại đất 1L được UBND huyện Long Thành cấp Giấy CNQSD đất số O829601 ngày 03/11/1999 cho ông Ngô Văn Cung, diện tích giảm 89m² so với Giấy CNĐKQSD đất do đo đạc thành lập bản đồ địa chính mới, (thửa đất bị ngăn chặn giao dịch theo Quyết định số 65/CV-VKS của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 08/4/2022); theo hồ sơ kỹ thuật thửa đất ngày 07/5/2024 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh, thể hiện: diện tích nằm trong dự án là 291,1m², diện tích nằm ngoài dự án 522,9m².

Thửa đất số 394, tờ bản đồ địa chính số 29 diện tích 956m² loại đất LUK, theo bản đồ địa chính năm 1996 tương ứng thửa số 535 tờ bản đồ địa chính số 6 diện tích 867m² loại đất 1L được UBND huyện Long Thành cấp Giấy CNQSD đất số O829601 ngày 03/11/1999 cho ông Ngô Văn Cung, diện tích tăng 89m² so với Giấy CNĐKQSD đất do đo đạc thành lập bản đồ địa chính mới, (thửa đất bị ngăn chặn giao dịch theo Quyết định số 65/CV-VKS của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 08/4/2022); theo hồ sơ kỹ thuật thửa đất ngày 07/5/2024 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh, thể hiện: diện tích nằm trong dự án là 917m², diện tích nằm ngoài dự án 39m².

Thửa đất số 392, tờ bản đồ địa chính số 29 diện tích 2.491m² loại đất LUK, theo bản đồ địa chính năm 1996 tương ứng thửa số 551 tờ bản đồ địa chính số 6 diện tích 2.565m² loại đất 1L được UBND huyện Long Thành cấp Giấy CNQSD đất số O829601 ngày 03/11/1999 cho ông Ngô Văn Cung, diện tích tăng 74m² so với Giấy CNĐKQSD đất do đo đạc thành lập bản đồ địa chính mới, (thửa đất bị ngăn chặn giao dịch theo Quyết định số 65/CV-VKS của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 08/4/2022); theo hồ sơ kỹ thuật thửa đất ngày 07/5/2024 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh, thể hiện: diện tích nằm trong dự án là 2.491m².

Căn cứ khoản 1 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 quy định: “Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong các trường hợp sau đây: 1. Thực hiện các dự án quan trọng quốc gia do Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư mà phải thu hồi đất”, dự án thành phần 2 thuộc dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1 đoạn qua xã Long An, Long Phước, Phước Bình, Phước Thái và xã Tân Hiệp, huyện Long Thành, thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất.

Căn cứ khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 quy định nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất: “Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi



do UBND cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất”.

Căn cứ Quyết định số 9947/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND huyện Long Thành về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án; theo đó xác định giá đất nông nghiệp vị trí 4 đường QL51 thuộc nhóm I với đơn giá 657.000 đồng/m² và theo Văn bản số 1127 ngày 29/9/2023 của Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh - Chi nhánh Long Thành, thể hiện: thửa đất số 447, 440, 394, 392 tờ bản đồ địa chính số 29 xã Long Phước diện tích 3.948,5m²/4.699m², thuộc đường Nhóm I (QL51) đoạn từ cầu Suối Cả đến giáp UBND xã Long Phước, huyện Long Thành, không có đường vào được xác định vị trí 4.

Ngày 31/7/2024, UBND huyện Long Thành ban hành Quyết định số 8809/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc đối với diện tích 3.948,5m² đất nông nghiệp vị trí 4 với đơn giá 657.000 đồng/m² là đúng quy định.

IV. Kết quả đối thoại:

Căn cứ kết quả đối thoại giữa người giải quyết khiếu nại với ông Nguyễn Văn Thái (người được ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc ủy quyền đối thoại) vào ngày 27/3/2025, thể hiện:

Ông Cung, bà Phúc không đồng ý Quyết định số 11560/QĐ-UBND ngày 16/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện Long Thành về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông, bà đối với Quyết định số 8809/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND huyện Long Thành về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần 2 thuộc dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1 đoạn qua xã Long An, Long Phước, Phước Bình, Phước Thái và xã Tân Hiệp, huyện Long Thành. Ông Cung, bà Phúc tiếp tục khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh cụ thể với nội dung không đồng ý bồi thường đất nông nghiệp vị trí 4 đơn giá 657.000 đồng/m², yêu cầu bồi thường theo giá 5.000.000 đồng/m².

Qua ý kiến của người khiếu nại, người bị khiếu nại và ý kiến của đại diện các cơ quan liên quan tham dự đối thoại, Chánh Thanh tra tỉnh - Nguyễn Ngọc Thắng - Người được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền đối thoại kết luận: Thông nhất kết quả xác minh đơn khiếu nại và hướng đề xuất, kiến nghị giải quyết của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 05/BC-TT ngày 09/01/2025; nội dung ông Cung, bà Phúc khiếu nại yêu cầu bồi thường đất nông nghiệp theo giá 5.000.000 đồng/m² là không có cơ sở xem xét.

V. Kết luận

Căn cứ khoản 1 Điều 62, khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013; căn cứ Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 của UBND tỉnh về việc ủy quyền UBND cấp huyện quyết định giá đất cụ thể; căn cứ Quyết định số 9947/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND huyện Long Thành về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án; ngày 31/7/2024, UBND huyện Long Thành ban hành Quyết định số 8809/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Ngô Văn Cung và bà

Nguyễn Thị Phúc đối với diện tích 3.948,5m² đất nông nghiệp vị trí 4 với đơn giá 657.000 đồng/m² là đúng quy định.

Nội dung ông Cung và bà Phúc yêu cầu bồi thường đất nông nghiệp với giá 5.000.000 đồng/m² là không có cơ sở xem xét.

Quyết định số 11560/QĐ-UBND ngày 16/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện Long Thành giải quyết không công nhận nội dung khiếu nại của ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc là đúng quy định pháp luật.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

a) Không công nhận nội dung đơn khiếu nại đề ngày 01/11/2024 của ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc.

b) Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 11560/QĐ-UBND ngày 16/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện Long Thành về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc là đúng.

c) Yêu cầu ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quyết định số 8809/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND huyện Long Thành về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc.

Điều 2. Quyết định này được gửi đến ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc theo đường bưu chính và được niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh theo quy định tại Điều 41 Luật Khiếu nại năm 2011 và thông báo công khai trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

Điều 3. Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai có hiệu lực pháp luật sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành. Trường hợp không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại, ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Long Thành, Chủ tịch UBND xã Long Phước, ông Ngô Văn Cung và bà Nguyễn Thị Phúc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Trụ sở TCD Trung ương (tại Hà Nội + TP. HCM);
- Cục III Thanh tra Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, THNC, BTCD.

P.2025.LT

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hoàng